| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN M**<br>**TỈNH LAI CHÂU**<br>_____ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>_____<br>*M, ngày 11 tháng 12 năm 2017* |

Số: 03/2018/QĐST- HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Người yêu cầu:

- Anh La Văn L - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Tự do

- Chị Đinh Thị V - sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố 10, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Tự do

Căn cứ vào Khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 144; Điều 149; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễm, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Khoản 1 Điều 51; điều 54; điều 55; điều 57; điều 58; điều 81; điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận ngày 04 tháng 12 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh La Văn L - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

- Chị Đinh Thị V - sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố 10, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh La Văn L và chị Đinh Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị V thỏa thuận thống nhất với nhau: Giao cháu La Trung K, sinh ngày 19/11/2005 cho bố La Văn L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành ( 18 tuổi). Giao cháu La Bảo N, sinh ngày 08/2/2013 cho mẹ Đinh Thị V trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành ( 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con anh La Văn L và chị Đinh Thị V không yêu cầu cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn anh L và chị V có quyền thăm nom con, mà anh L và chị V không được cản trở việc thăm con chung.

- Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản, về công nợ: Anh La Văn L và chị Đinh Thị V xác nhận tài sản không có, công nợ không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí:

Anh La Văn L và chị Đinh Thị V thỏa thuận thống nhất với nhau anh L chịu toàn bộ án phí, lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm tương ứng là 300.000 đồng ( Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện M, tỉnh Lai Châu theo biên lai số AA/2010/0000423 ngày 21 tháng 11 năm 2017. Anh L đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- *VKSND huyện M*
- *THA huyện M*
- *UBND xã C*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

Lò Thị Chiến